



Cuốn Chiên Việt
Nam

KHI ĐÔNG MINH THẢO CHẠY

Phần II - Chương 6

Cú sốc mùa Thu

Em không nghe mùa thu,
Lá thu kêu xào xạc,
Con nai vàng ngơ ngác,
Đẹp trên lá vàng khô?

("Tiếng thu" - Lưu Trùng Lưu)

Mùa thu là mùa êm đềm, lãng mạn. Nó gây cảm hứng cho biết bao thi sĩ, nhạc sĩ, giúp họ sáng tác nên những vần thơ, ca khúc bất hủ, vượt thời gian.

Cuối hè vào thu năm 1973, tình hình kinh tế, quân sự tại miền Nam có bất ổn. Tình hình thế giới cũng đang diễn biến phức tạp. Những hàng chục triệu công nhân công nghiệp tái thiết đoàn kết di tản tìm kiếm sự sống còn, tình trạng thoái trào kinh tế của năm 1972 có chi phí hàng ngàn tỷ. Những kinh tế đang bắt đầu có những bước đi trên những nền tảng mới. Chỉ tiêu quan trọng nhất là thúc đẩy: sản xuất đã tăng mức gấp bội và tri thức, cao hơn mức 1966 tới 63%. Xuất khẩu bắt đầu vượt lên, và ngân sách bắt đầu tăng nguồn thu nội địa. Bước sang thu, Miền Nam thấy có chút ánh sáng cuối những ngày mùa. Đùng một cái, chiến tranh Do Thái- Ả Rập diễn ra bùng nổ. Chiến tranh khác gì một trận động đất lớn tới 8 độ Richter, sức rung chuyển của nó dữ dội. Những Do-thái-Ả Rập ở xa Việt Nam bao nhiêu ngàn dặm, đâu có vẻ gì?

Chỉ một mà động rung của nó lại thành ra cú "sốc" dữ dội, làm xiêu nhà đổ cửa, tan hoang điêu tàn.

Trận chiến Trung Đông

Ngày mùng sáu tháng 10, có tin giao tranh ở miền Miền Trung Đông. Thoạt đầu ai cũng cho là chuyện không quan trọng. Tuy bao nhiêu thế lực, mấy anh em cùng một Tổ Phi Abraham mà có thế nào yêu gì nhau đâu. Nhưng rồi còn xung đột khác này sang đây khác. Chẳng cho dân vô tội, nhân nhân của những cuộc tranh chấp. Sáu năm trước đó, vào tháng Sáu, 1967 cũng đã có trận lớn: Do Thái chiếm vùng đất Sinai, Cao nguyên Golan (Golan Heights) để đẩy cho Ai Cập mất bài học. Nhưng trong trận này, ngoài khi ở Rập, ít x khác b nh h ng vì cuộc chiến. Kể từ năm đó, quân đội Do Thái được tân trang, ngày một lớn mạnh, rồi có M để sau. Do Thái bắt đầu ý: khi ở A Rập đâu có dám gây hấn lớn nữa.

Thế nhưng, sự việc bắt đầu xảy ra. Vào ngày Yom Kippur, mùng sáu tháng 10, năm 1973, khi ở A Rập bắt đầu công. Yom Kippur là ngày quan trọng nhất trong năm của người Do Thái, ngày Lễ Đền Tội "Atonement", một ngày để ăn chay, suy ngẫm, cầu nguyện. Ngày đó, giới người Lễ Tro Lễ của Đạo Công giáo, là ngày nhắc nhở cho con người rằng mình chỉ là cát bụi và cũng sẽ trở về với cát bụi. Đúng giới dân Do Thái đang cầu kinh, suy gẫm thì quân đội Ai Cập và Syria được lệnh khai chiến. Từ phía Tây, Ai Cập qua nhieu ng, tràn sang kênh Suez, theo dọc theo Port Sait ven biển Địa Trung Hải xuống tới vùng Vịnh, đánh vào miền Sinai (đất Do Thái chiếm năm 1967). Về phía Tây Bắc, quân đội Syria đánh bọc qua vùng phi quân sự, tiến vào Cao nguyên Golan (cũng là đất chiếm 1967) (1).

Dù đã có tình báo từ hè 1973 là khi ở A Rập chuyển quân về biên giới, Do Thái và M cũng đang là hợp tác chiến đấu. Yếu tố bắt đầu làm Do Thái lung tung ngày đầu khi Ai Cập lập để các mặt phòng tuyến vào sâu trên năm dặm và Syria vào tới vùng Cao nguyên Golan (2). Từ ngày tháng hai thì Do Thái bắt đầu phản công. Nhưng trận này khác với trận 1967: Ai Cập có hệ thống phòng không SAM do Nga Xô viện trợ. Trận chiến và bắt đầu thì có ngay cuộc không vận tiến cho Ai Cập và Syria. Chẳng trong một ngày, Do Thái thiét 35 máy bay oanh tạc c nổ ng và sau ba ngày, số tổn thất đã lên tới 1.000 người trong khi cuộc chiến 1967 chỉ mất 700 người. Lực lượng thiệt hại tiêu hao một phần ba (3).

Do Thái cứu cứu Đàng mình

Tiến đây, để so sánh với trận chiến hợp Việt nam cũng hoà yêu cầu M lúc lâm nguy vào mùa Xuân 1975, ta thử nhìn qua lịch sử xem M đã hành động như thế nào khi Do Thái bắt đầu công. Trận chiến không thể bì không ngừng, bà Golda Meir, Thủ tướng Do Thái, với vàng cầu cứu Hoa Kỳ. Và Washington phản ứng ngay tức khắc. Tổng thống Nixon liền ra lệnh thay thế toàn bộ quân cho Do Thái, và còn hơn thế nữa. Vào lúc đó, Nixon đang mất ăn mất ngủ về vụ Watergate, thế mà sao Hoa Kỳ vẫn có thể hăng hái can thiệp? Đó là vì tuy bản thân ông Nixon đang bị rơi nhưng ông đã có Tổng thống người giao kiêm Cố vấn an ninh rất tinh táo và vững mạnh (4). Ông Kissinger này rồi về để tiếp nối Nobel Hoà Bình vì những thành quả Việt nam. Ngay trước mắt, Hoa Kỳ dứt khoát phải chuyển vận và hỗ trợ để sang cho Do Thái Thoạt đầu bên Ngũ Giác Đài còn ngần ngại, nhưng chẳng có ba máy bay C-5A chỉ để sang cho quân đội Do Thái thôi. Tổng thống quốc phòng James Schlesinger không lý gì làm hăng say, còn hàng hải là khác. Ông e ngại họ qu không hay cho M vì chính sách của A Rập-xô Việt sự trở lại cách này cách khác để đẩy cho M mất bài học. Kissinger liền vào "méc" với Nixon về thái độ ủng hộ của Schlesinger. Nixon gọi liền cho ông này và chỉ thị lập cầu không vận ngay lập tức để tiếp liền cho Do Thái. "Tôi sẽ chấp nhận tất cả hậu quả, dù khi ở A Rập có tuyệt giao và cắt cầu nguồn cung cấp dầu lửa cho M đi nữa", Nixon trấn an Schlesinger (5).

Chỉ thị của Nixon là nếu không thuê để máy bay vận tải dân sự thì cứ dùng máy bay quân sự: "Làm cách nào thì làm, nhưng phải cho máy bay cất cánh, và ngay bây giờ".

Schlesinger lo ngäi là näu dùng máy bay quân sä thì có thä bä chä trích là nhäy vào vòng chiän. Dù có chä thä Täng thäng, bên Quäc phòng läi xoay con đäng khác, đó là chä bàn cãi vä viäc phäi dùng máy bay quân sä loäi nào đä chuyän vän.

Đäc bät chuyän này, Kissinger läi vào rä tai ông Nixon.

"Khän kiäp" (Goddamn it), Nixon chäi thä, "häy dùng bät cä loäi nào chúng ta có. Nói väi hä là häy gäi bät cä cái gì có thä bay".

Hoa kä tiäp cäu

Thä là häi ba giä ngày 13 tháng 10, cäu không vän Mä-Do Thái bät đäu: đä loäi phi cä chuyên chä đäc sä đäng: C5-A, C-130, C-141. Mäi ngày có täi 20 chuyän bay chä 1.000 tän viän đäc, quân cä. Trong vòng mäy tuän, có täi 550 chuyän bay, mät cuäc tiäp liäu còn län hän cäu không vän Berlin trong thäi gian 1948-69 (6).

Nhä väy, Hoa kä đã thät häng hái trong viäc tiäp cäu Đäng minh Do Thái, dù räng viäc đó bä chä trích là gián tiäp dính liäu täi chiän tranh. Nên nhä läi là vào thäi điäm đó, vä Watergate đang bäc hoä nhä núi phun läa, và chính Täng thäng Nixon đang bä điäu tra. Quyän läc cäa Täng thäng đã xuäng rät thäp.

Lúc đó đä o luät giäi hän "Quyän chiän tranh" cäa Täng thäng (War Power Act) läi đang đäc tranh luän sôi näi và cuäi cùng đã đäc thông qua vào ngày 7 tháng 11. Thä mà, Đäng minh Hoa kä cäa Do Thái thät là chung tình. Lúc có räi loän, dù khó khăn cách mäy cũng cä nhäo vào cäu.

Väi phäng tiän ät, mau lä, Do Thái lên tinh thän và khäi thä công käp thäi. Chä hän ba tuän sau khi chiän tranh bät đäu, khäi ä Räp đã phäi ký Hiäp đänh Ngäng Chiän.

Nhäng ngäng thì cängäng, chä häu quä cäa chiän tranh vùng Vän hä chä mäi bät đäu.

Cú säc näng nhät läi räi ngay Miän Nam

Khäi A Räp läp täc trä đäa mänh mä. Tä Chäc các Quäc gia xuät Cäng Đäu Läa OPEC bä phiäu giäm hän mäc sän xuät đäu thô cung cäp cho thä giäi. Thä là giá xăng nhät trên thä träng quäc tä bäng nhäy vät. Mät thùng đäu thô đang tä 12 đô la, tăng gäp bän. Trâu bò häc nhau, ruäi muäi chät. Các quäc gia khác, nhät là nhäng näc häu tiän đäu phäi gánh chäu häu quä län lao. Bao nhiêu "Kä hoäch ngũ niên" phäi vät sät rác. Vät giá leo thang, läm phát lan tràn khäp näi thì các nän kinh tä ngoài khäi sän xuät đäu läa đäu bä änh häng län. Nhäng thä träng không bä änh häng täc thäi cäa giá đäu läa là ä nhäng näc có quan hä väi Nga Xô, kä cä Bäc Viät. Hä không bä khan hiäm vì Nga Xô vän chä sang läng đäu nhä đäc än đänh häng năm. Và vì phän län là đäu viän trä nên nän kinh tä cäa hä ít bä änh häng vì khäng hoäng

Còn Miän Nam thì ngäc läi, chäu cú "säc" näng nä, täng đäi là näng nhät thä giäi. Không có näc nào bä thiät thäi nhä Miän Nam. Thät khó hiäu. Täi sao läi nhä väy?

Täi Bä Kä hoäch năm đó, chúng tôi đã phân tích tình huäng này hät säc rõ ràng. Có ba lý do chính đäc tóm tät vän gän nhä sau:

thä nhät: nän kinh tä Miän Nam lä thuäc quá nhiäu vào viäc nhäp cäng mät sä sän phäm thuäc vào loäi bä änh häng tăng giá nhiäu nhät nhä xăng, nhät, đäu khí, đäu diesel, gäo, phân bón, đäng, xi măng, sät thép, máy móc, thiät bä. Mäy mät hàng này trung bình tăng giá 80%.

Chúng läi là nhäng hàng chiäm täi gän 40% täng sä nhäp cäng cäa Viät nam;

thä hai: các näc khác tuy phäi mua xăng nhät đät trên thä träng quäc tä, nhäng còn có thä gä đäc phän nào khi chính hä xuät cäng vì giá hàng cäa hä cũng tăng lên theo. Còn ta thì läi khác. Đäc thù cäa mäu đäch Miän Nam lúc đó là nhäp cäng gäp hän nhiäu län xuät cäng. Trong suät thäi chiän chä có nhäp là chính. Năm 1963 là năm cuäi cùng xuät cäng đäc ít gäo (63.000 tän), tä đó chä còn xuät lai rai chút ít nhä cao xu, trà, tôm cá, lông vät, gä quý (xem Chäng 3);

thứ ba: nhập công chiếm tởi môt phần ba tổng số nhập m quố gia. Có nghĩa là khi có cú "sốc" làm tăng giá nguyên liệu nhập công vào thì nh hàng công nó sẽ lan tràn ra mĩ lãnh vực số nhập xuố. Khi giá phân bón, thuốc trừ sâu nhập vào tăng lên, giá gạo phải lên theo; giá bông gòn nhập vào tăng lên, sẽ kéo theo giá vải vóc, rồi giá quần áo. Và cứ như thế mà theo nhau. Cuối năm 1973, trung bình, giá nhập công đã tăng lên gần 50%.

Nh hàng sẽ khĩi công cú "sốc" là giảm ngay khĩi nhập công còn 67% năm 1973 rồi 54% năm 1974. Mĩi hàng tở xăng nhớt, phân bón, sắt thép, xi măng, vải vóc trở nên khan hiếm. Tình trạng này còn bở ngỡ thêm vì thế trường trong nước đã môt đi môt số hàng hoá tiêu dùng quan trọng phát xuố tở hỏ thế ng hỏ tác xã PX Mĩ. Trong thời chiến, nhập hàng chui ra thế trường tở hỏ thế ng PX không phải là nh: tở thuốc lá, bia rượu, tởi radiô, quần máy, quần áo, vải vóc, thuốc men. Tở giốa năm 1973 khi quân đĩi Mĩ đã rút đi hỏ thế ng PX ngố ng hỏ t đĩng. Thế là giá tiêu thế tăng vớ t lên 66%, phần n nh mố c lỏ m phát chỏa tởng có bao giố. Hiế n tởng này nh hỏng tởi tình thế n nhân dân, đĩc biế t là quân đĩi, môt cách sâu đĩm. Môt ngố i lính trung bình đĩ c lính 20.000 đĩng Việt nam môt tháng, sau khi mua gạo cho gia đình năm ngố i ăn thì chỏng còn hao nhiều đĩ mua thế c ăn, thuốc men, chi tiêu; chỏa nói tởi nhà công, giáo đĩc, giố i trí.

Chạy gạo sống qua ngày

Cuối 1973, vớ môt kinh tế, Chính phủ Việt nam công hoà chỏ lo giố i quyế t các vớ n đĩ bở c xúc hỏng ngày là cũng môt hỏ t thời giố. Lỏ y môt thí đĩ: thóc gạo. Thóc gạo là nhập công cở t công kinh tế Miế n Nam. Số số mà nói thì có ba vớ n đĩ số nhập xuố, phân phối, và giá cở.

Số nhập xuố: ngoài số bở tở n là thế i tiế t nhỏ lữ lỏ t, hỏ n hán là yỏ u tở chung cho nông nghiế p, còn vớ n đĩ giá phân bón, thuốc sát trùng, xăng nhớt đĩ bở m, rút nhập c. Giá mỏ y thế này cở vùn vớ t mà tăng, gây khó khẩ n cho nông dân, nh hỏng đĩ số nhập xuố. ỏ y là chỏa nói đĩ n tình hình thế u an ninh. Miế n Nam (và nhiế u nhập c nhỏ n vớ n trở thế c phỏ m khác) lỏ i còn vớ n đĩ nhỏ c đĩ u khác nỏ a vớ số nhập xuố: gạo Mĩ.

Mỏ vớ n trở hàng năm môt nhập công gạo trong chỏng trình "Thế c phỏ m phỏng số hoà bình" (Food for Peace) tởi mỏ y trắ m ngàn tởn, trở giá cở trắ m triệu đô la. Có gạo ăn là tở t chỏ tởi sao lỏ i là vớ n đĩ? ỏ y thế mà có vớ n đĩ lỏ n đĩi vớ i số nhập xuố. Gạo Mĩ chỏ t nhập công tở t vì kỏ thuố t chỏ biế n cao số vớ i gạo nỏ i đĩa. Chính phủ mướ n đĩc biế t nâng đĩ quân, công, cán, chính, nên khi bán gạo ra, giá gạo Mĩ có lúc lỏ i rỏ hỏ n giá gạo nỏ i đĩa. Nhỏ vớ y thì làm sao nông dân công tranh đĩ c vớ i gạo Mĩ? Nhỏ hỏng này tác đĩng ngay vào số nhập xuố. Mà chính sách nhà nhập c lỏ i đang khuyế n khẩ tăng gia số nhập xuố, tở túc tở cỏng.

Đĩ u hoà giá cở: thế trường ỏ các nhập c hỏ u tiế n đĩu có "thông thế ng tở do" nhỏ các nhập c tiế n tiế n, nhỏ t là ỏ trong hoàn công tranh. Khi giá đĩ u lỏ a lên vùn vớ t thì lỏ m phát theo sát. Mướ n yỏ m trở ngố i có đĩng nhập công cở đĩnh nhỏ công chỏc, quân nhân thì Chính phủ phỏ i kỏ m giá, tở c là phỏ i "kiế m soát giá cở". Kiế m soát tở c là đĩnh ra giá. Mà làm sao đĩnh đĩ c giá! Nỏ u giá chính thế c thế p hỏ n giá thế trường (giá thế c) là nguế n chỏ đĩn hoành hành bở n bở. Vớ y phỏ i mò theo thế trường mà đĩnh giá. Nhỏng thế trường thay đĩi hỏng ngày.

Giá Chính phủ ngày hôm nay có thế là đúng nhỏng mai là trở t rỏ i. Ngoài ra, giá trên thế trường rỏ i ren, có nhiế u giá gạo chẻn lỏ ch cùng môt lúc. Thí đĩ nhỏ cuối 1973 đĩ u 1974, gạo Mĩ là 14.000 đĩng môt tở, gạo nỏ i đĩa Đĩng Bỏ ng Cỏ u Long: 18.000 các đĩa phỏng khác: 25.000 đĩng. Khỏ u trở đĩ phí vớ n chuyế n cũng vớ n chỏa hỏ p lý, là vì thế trường có nhiế u tở c nghỏ n, đĩ u cở, tích trở, làm giố.

Tình trạng này đòi phỏ i đĩ u chỏnh đĩ cân bở ng cung công. Nhỏng mỏ i lỏ n đĩ u chỏnh là có vớ n đĩ khác: nâng lên thì gây bở tở n cho đĩi số ng quân công; hỏ xuố ng thì thế t cho nông dân. Chỏa xong, nỏ u đĩ u chỏnh giá gạo thì phỏ i đĩ u chỏnh cở giá phân bón. Nguyên vớ n đĩ "phân"

cũng đã đợc báo chí bình luận không ít: nh p phân, chia phân, thi u phân, giá phân, đ u c  phân, và  n phân c a dân (tham nh ng).

Phân ph i: c  nh ng lúc g o b  c  m "xu t t nh" v  lý do an ninh. Nh ng nh  v y là l u thông b  t c ngh n, gây ra khan hi m gi  t o, tăng thêm c  h i cho đ u c , buôn chui. Ngoài t c ngh n l i còn có khó khăn do s  khác bi t gi a hai h  thông thu mua. M t h  th ng c a Chính ph  và m t h  th ng c a th ng gia ngũ c c. T ng Cu c th c ph m là m t c  quan Chính ph  đ m nh n thu mua thóc g o. M c đích là t p t  cho quân đ i và ph n nào giúp đ u hoà cung c u   thành th . Đ i v i quân đ i, ph i b o đ m cho m i ng i 21 ký g o m t tháng. Riêng đô thành Sài g n-Ch  L n, nhu c u là 25.000 t n m t tháng.

M t khi h  th ng T ng Cu c th c ph m và th ng gia ngũ c c ho t đ ng cùng nhau nh ng v i hai m c đích khác, T ng Cu c th c ph m v i m c đích x  h i còn h  th ng thu mua c a th ng gia v i m c đích sinh l i, cho nên m i l n tăng giá g o là có x o tr n. M t s  th ng gia ngũ c c làm  n không l ng thi n, m i l n nghe r c r ch tăng giá xăng nh t là nâng giá g o lên ngay cho ch c  n vì chi phí v n t i s  tăng. Thêm vào đ y, m i l n đ c tin T ng Cu c th c ph m s  thu mua g o là h  tung ti n ra thu mua tr c, tích tr  vào kho, t o ra tình tr ng khan hi m gi  t o.

Kh ng ho ng đ u l a năm 1973 và t p theo vào năm 1974 đã làm y u h n nh ng ti m năng còn l i c a kinh t  Mi n Nam sau m t cu c chi n kh c li t kéo dài. Ngay t c kh c, nó làm m t 35% m i l c th c s  c a đ ng ti n vi n tr . Nh ng con s  T ng th ng Thi u nêu ra khi yêu c u T ng th ng Nixon lúc   San Clemente là tính theo m i l c đ ng đô la vào đ u năm 1972. Cu i năm 1973 thì nó m t nhi u ý nghĩa r i.

Ph i có 1,2 t  đô la m i mua đ c m t l ng hàng hoá b ng 783 tri u nh  con s  đ  tính t i San Clemente. Mà r i đâu có đ c vi n tr  nh  h a h n.

Th  là h u h t các tính toán cho kinh t  h u chi n đã thành n c l  ra sông. Ch  còn lo cho cu c s ng h ng ngày.

 nh h ng t i "Vi t nam hoá"

Cú s c đ u l a còn  nh h ng t i m t quân s : làm m t đ i ph n l n nh ng k t qu  c a ch ng trình "Vi t nam hoá".

Trong k  ho ch gi i k t vai trò chi n đ u c a Hoa k  (De-Americanization of the war) t i chi n tr ng Mi n Nam, m t ch ng trình g i là "Vi t nam hoá" b t đ u đ c th c hi n vào gi a năm 1969. Ch ng trình này giúp canh tân quân l c Vi t nam c ng hoà. Tr c 1968, kh  năng tác chi n c a quân l c c ng hoà h t s c gi i h n. Ng i l nh Mi n Nam ch  đ  l c trang b  ph n nhi u là súng Garrand M1 đã quá c  vì dùng t  th  chi n II. Sau T t M u Thân m i có súng M-16, t ng đ ng v i AK-47 quân đ i B c Vi t đã dùng t  tr c.

Chi n xa M-48 và đ i pháo 155 ly cũng ch  đ c trang b  sau khi B c Vi t đ a vào Mi n Nam chi n xa T-54 và đ i pháo 130 ly (8).

Ch ng trình Vi t hoá này h t s c c n thi t đ  giúp Mi n Nam đ  đ n ch  t  b o v  l y mình. Tuy nhiên nó có nh c đi m là vi c canh tân quân l c Vi t nam c ng hoà l i đ c ph ng theo mô hình quân đ i M . Đó là đánh gi c ki u nhà giàu. Theo mô hình này, quân l c Vi t nam t p t c đ a vào hai y u t  chính là ho  l c và di đ ng tính (fire power and mobility). Và nh  v y, v  ho  l c, luôn c n bom đ n; và v  di đ ng tính, luôn c n xăng nh t cho tr c thăng. Đó là ch a k  nh ng v t li u b o trì đ i pháo, thi t giáp, oanh t c c  và tr c thăng. T  cu i 1973, giá bom, đ n, xăng nh t tăng lên vùn v t. Th  là c  ho  l c c  di đ ng tính đ u b  gi m (xem Ch ng 9).   đây, còn ph i k  t i s  quân đ ng quan tr ng (đáng giá 750 tri u đô la) mà Hoa k  chuy n giao cho quân l c Vi t nam c ng hoà trong m t ch ng trình g i là Enhance và Enhance Plus vào cu i năm 1972. S  l ng chuy n giao là đ  bù đ p ph n nào nh ng t n th t do B c Vi t

Khi Đệng Minh Tháo Chuy - Phn II - Chng 6

Tác Giả: GS.TS. Nguy&n Ti&n H&ng
Thứ Ba, 25 Tháng 5 Năm 2010 13:40

t&n công năm đó ("Mùa hè đ& l&a"). Tuy nhiên, nh& t&ng John Murray, viên ch& huy c& quan DAO & Sài gòn, đã bình lu&n: "Ai cũng t&ng tin v& v& chuy&n giao quân đ&ng cho Vi&t nam c&ng hoà. Th&t ra đó ch& là nh&ng quân đ&ng h& h&ng ho&c cũ k&, l&i th&i. Ph&n l&n là đ& th&ng đ&, đòi h&i ph&i b&o trì quá nhi&u."

V&i cú s&c đ&u l&a, giá đ& ph& từng c&n thi&t tr& nên quá đ&t, Vi&t nam c&ng hoà không đ& ti&n mua v&t li&u b&o trì, nhi&u quân c& ph&i n&m . Quân l&c Vi&t nam c&ng hoà ph&i ôm chúng nh& c&a n& (9). Đ&u năm 1975, trong m&t bu&i h&p vi&n tr& t&i dinh Đ&c L&p, ông Thi&u ví von s& ki&n này nh& có m&t xe Cadillac mà không mua đ& c m&t cái bougie đ& thay thì chi&c xe ch& là đ&ng s&t, l&i còn ph&i canh gi& cho kh&i m&t tr&m.

Mùa thu năm 1973 đã đ&n v&i nhân dân Mi&n Nam nh& m&t c&n ác m&ng. Bên ngoài thì c& cho là h&u chi&n, nh&ng bên trong thì rõ ràng là ti&n chi&n: s&a so&n cho m&t cu&c kh&ng ho&ng đ&ng &n hi&n cu&i chân tr&i.

Ch&ng dính líu gì t&i Do Thái, A R&p, th& mà khi con cháu dòng h& nhà Abraham nó cho&ng nhau, con cháu L&c Long l&i b& cú đ&m xây x&m m&t m&y.

Chú thích:

- (1) Henry Kissinger, Years of Upheaval, trang 476-478.
- (2) Henry Kissinger, Years of Upheaval,
- (3) Richard Nixon. Memmoiry trang 922.
- (4) Henry Kissinger đ& c ti&n c& ki&m thêm ch&c Ngo&i tr&ng vào ngày 22 tháng 8, 1973, xem Richard Nixon, Memmoiry, trang 907.
- (5) Richard Nixon, Memmoiry, trang 926-927.
- (6) Henry Kissinger, A World Restored, trang 525-526; Nixon, Memoiry, trang 527.

h&t: Ph&n II - Ch&ng 6, xem ti&p: [Ph&n II - Ch&ng 7](#)